

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2024

THÔNG BÁO MỜI BÁO GIÁ
Dịch vụ Quan trắc chất lượng môi trường bệnh viện Ung bướu

Kính gửi: Quý Công ty

Bệnh viện Ung Bướu có nhu cầu Quan trắc chất lượng môi trường bệnh viện 6 tháng đầu năm 2024 tại số 03 Nơ Trang Long phường 7, Quận Bình Thạnh; Số 06, 47 Nguyễn Huy Lượng, phường 14, Quận Bình Thạnh và số 12 đường 400 phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức. Kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp báo giá theo mẫu báo giá đính kèm.

Đề nghị các đơn vị cung cấp gửi file excel và bản scan báo giá có đóng dấu theo mẫu đến địa chỉ email: hcbvub@gmail.com

Hồ sơ báo giá gửi trực tiếp về địa chỉ: Phòng Hành chính Quản trị, Bệnh viện Ung Bướu – Số 03 đường Nơ Trang Long, phường 7, quận Bình Thạnh, TP.HCM, bao gồm:

- Bảng báo giá có hiệu lực.
- Quyết định trúng thầu hoặc Thông báo trúng thầu, Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (Nếu có).

Thời gian nhận báo giá: Đến 16 giờ ngày 01/03/2024.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT./.



BS. Đặng Huy Quốc Thịnh

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN UNG BƯỞU

DANH MỤC YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Đính kèm theo thông báo mời báo giá, ngày 27 tháng 02 năm 2024)

STT	DỊCH VỤ	SL	ĐVT
QUÝ I NĂM 2024			
I. Số 03 Nơ Trang Long, Phường 07, Quận Bình Thạnh, TP.HCM			
1.1	Phân tích mẫu nước thải trước hệ thống xử lý (pH, TSS, BOD ₅ , COD, Nitrat, Photphat, Amoni, Sunfua, tổng coliform, Salmonella, Shigella, V.Cholerae, tổng dầu mỡ, tổng hoạt độ phóng xạ α , tổng hoạt độ phóng xạ β)	01	Mẫu
1.2	Phân tích mẫu nước thải sau hệ thống xử lý (pH, TSS, BOD ₅ , COD, Nitrat, Photphat, Amoni, Sunfua, tổng coliform, Salmonella, Shigella, V.Cholerae, tổng dầu mỡ, tổng hoạt độ phóng xạ α , tổng hoạt độ phóng xạ β)	01	Mẫu
II. Số 06, 47 Nguyễn Huy Lượng, Phường 14, Quận Bình Thạnh, TP.HCM			
2.1	Phân tích mẫu nước thải trước hệ thống xử lý (pH, TSS, BOD ₅ , COD, Nitrat, Photphat, Amoni, Sunfua, tổng coliform, Salmonella, Shigella, V.Cholerae, tổng dầu mỡ, tổng hoạt độ phóng xạ α , tổng hoạt độ phóng xạ β)	01	Mẫu
2.2	Phân tích mẫu nước thải sau hệ thống xử lý (pH, TSS, BOD ₅ , COD, Nitrat, Photphat, Amoni, Sunfua, tổng coliform, Salmonella, Shigella, V.Cholerae, tổng dầu mỡ, tổng hoạt độ phóng xạ α , tổng hoạt độ phóng xạ β)	01	Mẫu
QUÝ II NĂM 2024			
III. Số 03 Nơ Trang Long, Phường 07, Quận Bình Thạnh, TP.HCM			
3.1	Phân tích mẫu nước thải trước hệ thống xử lý (pH, TSS, BOD ₅ , COD, Nitrat, Photphat, Amoni, Sunfua, tổng coliform, Salmonella, Shigella, V.Cholerae, tổng dầu mỡ, tổng hoạt độ phóng xạ α , tổng hoạt độ phóng xạ β)	01	Mẫu
3.2	Phân tích mẫu nước thải sau hệ thống xử lý (pH, TSS, BOD ₅ , COD, Nitrat, Photphat, Amoni, Sunfua, tổng coliform, Salmonella, Shigella, V.Cholerae, tổng dầu mỡ, tổng hoạt độ phóng xạ α , tổng hoạt độ phóng xạ β)	01	Mẫu
3.3	Chất lượng không khí khu tập trung chất thải rắn sinh hoạt, y tế và phóng xạ (độ ồn, hàm lượng bụi, CO, SO ₂ , NO ₂ , H ₂ S, NH ₃ , tổng hoạt độ phóng xạ)	01	Mẫu

STT	DỊCH VỤ	SL	ĐVT
3.4	Chất lượng không khí tại trạm XLNT trong Bệnh viện (độ ồn, hàm lượng bụi, CO, SO ₂ , NO ₂ , H ₂ S, NH ₃ , tổng hoạt độ phóng xạ)	01	Mẫu
3.5	Chất lượng không khí khu xạ trị (tổng hoạt độ phóng xạ)	01	Mẫu
IV. Số 06, 47 Nguyễn Huy Lượng, Phường 14, Quận Bình Thạnh, TP.HCM			
4.1	Chất lượng nước thải trước HTXL (pH, TSS, BOD ₅ , COD, Nitrat, Photphat, Amoni, Sunfua, tổng coliform, Salmonella, Shigella, V.Cholerae, tổng dầu mỡ, tổng hoạt độ phóng xạ α, tổng hoạt độ phóng xạ β)	01	Mẫu
4.2	Chất lượng nước thải sau HTXL (pH, TSS, BOD ₅ , COD, Nitrat, Photphat, Amoni, Sunfua, tổng coliform, Salmonella, Shigella, V.Cholerae, tổng dầu mỡ, tổng hoạt độ phóng xạ α, tổng hoạt độ phóng xạ β)	01	Mẫu
4.3	Chất lượng khí khu tập trung chất thải rắn sinh hoạt, y tế và phóng xạ (độ ồn, hàm lượng bụi, CO, SO ₂ , NO ₂ , H ₂ S, NH ₃ , tổng hoạt độ phóng xạ)	01	Mẫu
4.4	Chất lượng không khí tại trạm XLNT trong Bệnh viện (độ ồn, hàm lượng bụi, CO, SO ₂ , NO ₂ , H ₂ S, NH ₃ , tổng hoạt độ phóng xạ)	01	Mẫu
4.5	Chất lượng không khí tại khu vực nội soi (độ ồn, hàm lượng bụi, CO, SO ₂ , NO ₂ , H ₂ S, NH ₃ , tổng hoạt độ phóng xạ)	01	Mẫu
4.6	Chất lượng không khí tại khu vực khám bệnh (nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, độ ồn, hàm lượng bụi, CO, SO ₂ , NO ₂)	01	Mẫu
4.7	Chất lượng không khí khu vực xét nghiệm (tổng hoạt độ phóng xạ)	01	Mẫu
4.8	Chất lượng không khí khu xạ trị (tổng hoạt độ phóng xạ)	01	Mẫu
V. QUÝ I và Quý II tại số 12 đường 400 phường Tân Phú, Thành phố Thủ Đức			
1.1.	Chất lượng không khí khu tập trung chất thải rắn sinh hoạt, y tế và phóng xạ (nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, độ ồn, hàm lượng bụi, CO, SO ₂ , NO ₂)	2	Mẫu
1.2.	Chất lượng không khí tại khu khám bệnh (nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, độ ồn, hàm lượng bụi, CO, SO ₂ , NO ₂)	2	Mẫu
1.3.	Chất lượng không khí tại khu siêu âm (nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, độ ồn, hàm lượng bụi, CO, SO ₂ , NO ₂)	2	Mẫu
1.4.	Chất lượng không khí khu xét nghiệm (nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, độ ồn, hàm lượng bụi, CO, SO ₂ , NO ₂)	2	Mẫu
1.5.	Chất lượng không khí tại sảnh chờ khám bệnh (nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, độ ồn, hàm lượng bụi, CO, SO ₂ , NO ₂)	2	Mẫu
1.6.	Phân tích mẫu nước thải trước hệ thống xử lý (pH, TSS, BOD ₅ , COD, Nitrat, Photphat, Amoni, Sunfua, tổng coliform,	2	Mẫu

STT	DỊCH VỤ	SL	ĐVT
	Salmonella, Shigella, V.Cholerae, tổng dầu mỡ, tổng hoạt độ phóng xạ α , tổng hoạt độ phóng xạ β)		
1.7.	Phân tích mẫu nước thải sau hệ thống xử lý (pH, TSS, BOD5, COD, Nitrat, Photphat, Amoni, Sunfua, tổng coliform, Salmonella, Shigella, V.Cholerae, tổng dầu mỡ, tổng hoạt độ phóng xạ α , tổng hoạt độ phóng xạ β)	2	Mẫu

Ghi chú:

- ✓ Đơn giá đã gồm chi phí nhân công lấy mẫu, bảo quản vận chuyển và trả kết quả tại bệnh viện
- ✓ Địa điểm thực hiện:
 1. Số 03 Nơ Trang Long, phường 07, Quận Bình Thạnh;
 2. Số 06,47 Nguyễn Huy Lượng, phường 14, Quận Bình Thạnh;
 3. Số 12 đường 400, Phường Tân Phú, Thành phố Thủ Đức.
- ✓ Thời gian thực hiện: Tháng 3 và tháng 6 năm 2024.